

Số: 5591 /TCHQ-TXNK
V/v phân loại hàng hóa

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Qua công tác kiểm tra nội bộ tại Cục Hải quan địa phương trong thực hiện phân loại hàng hóa nhập khẩu tại địa phương đã phát hiện tình trạng thực hiện chưa đúng các quy định về phân loại theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn liên quan của Tổng cục Hải quan. Cụ thể:

1- Phân loại không đúng hướng dẫn:

1.1 Mặt hàng đồ uống chứa collagen: Hàng hóa nhập khẩu đã khai báo là thực phẩm chức năng, đồ uống có chứa Collagen... thông quan theo mã số 2106.90.70, không thực hiện xác định mã số 2202.90.30 theo hướng dẫn tại công văn số 3863/TCHQ-TXNK ngày 9/5/2016 của Tổng cục Hải quan.

1.2 Mặt hàng máy massage:

Hàng hóa nhập khẩu đã khai báo là máy massage, mã số 9019.10.10; 9027.90.91 ... nhưng có bản chất hàng hoá, cơ chế hoạt động không phải là máy massage và xác định mã số không đúng hướng dẫn tại công văn số 1675/TCHQ-GSQL ngày 01/4/2010.

1.3 Mặt hàng xe đạp đua: Hàng hóa đã khai báo là xe đạp đua mã số 8712.00.10; nhưng bản chất không phải là xe đạp đua, đã phân loại không đúng theo hướng dẫn tại công văn số 3696/TCHQ-GSQL ngày 04/8/2008, công văn số 2302/TCHQ-TXNK ngày 07/3/2014 của Tổng cục Hải quan và công văn số 1450/BVHTTDL-KHTC ngày 22/4/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.4 Mặt hàng thiếc hàn dạng thanh: Hàng hóa nhập khẩu khai báo là thiếc hàn dạng thanh theo các mã số 8003.00.90; 7806.00.20; 3810.10.00; ... không đúng nhóm 8003, mã số 8003.00.10 tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

1.5 Mặt hàng đèn xe đạp: Hàng hóa đã khai báo là đèn xe đạp, mã số 9405.50.90; ... nhưng không xác định mã số thuộc nhóm 85.12, mã số 8512.10.00 tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

1.6 Mặt hàng máy rửa mặt: Hàng hóa nhập khẩu đã khai báo là Máy massage hỗ trợ rửa mặt trang điểm cầm tay chạy bằng pin..., mã số 9019.10.10 nhưng bản

chất hàng hóa không phải là máy massage mà là máy rửa mặt thuộc mã số 8509.80.90.

1.7 Mặt hàng hệ thống khí y tế: Hàng hóa nhập khẩu đã khai báo là hệ thống khí y tế thuộc mã số 9018.90.90 ... nhưng phân loại không đúng hướng dẫn tại công văn số 2828/TCHQ-TXNK ngày 27/4/2017 của Tổng cục Hải quan.

1.8 Mặt hàng khai báo tên hàng không đầy đủ thông tin phân loại: Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo.

1.9 Mặt hàng phân loại mã số không đúng với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu: Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo.

1.10 Việc thực hiện các Thông báo kết quả phân loại của Tổng cục Hải quan, các Thông báo phân tích kèm mã số hàng hóa (của Cục kiểm định Hải quan và các Chi cục trực thuộc): Có tình trạng chậm thực hiện các công việc tiếp theo khi nhận được các Thông báo nêu trên như: chậm hoặc không chỉ thị trên Hệ thống Vnaccs để người khai hải quan khai báo và nộp thuế bổ sung, tiền chậm nộp; không xử lý vi phạm khai sai mã số,..v.v

2. Để việc phân loại các mặt hàng trên đúng theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và áp dụng mức thuế đúng theo các Biểu thuế liên quan, đảm bảo việc thu thuế đúng quy định, phù hợp với hàng hóa thực tế nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn liên quan của Tổng cục hải quan, yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện:

2.1 Đối với các tồn tại từ điểm 1.1 đến điểm 1.7 nêu trên: Rà soát, kiểm tra lại việc phân loại, áp dụng mức thuế để xác định thuế và xử lý vi phạm theo quy định (nếu có). Đối với các trường hợp khác tương tự thì kiểm tra, bổ sung thông tin mô tả hàng hóa để làm rõ thông tin khai báo và thực hiện xử lý tương tự.

2.2 Đối với các tồn tại nêu tại điểm 1.8 và 1.9 nêu trên: Rà soát các lô hàng nhập khẩu các mặt hàng nêu tại Phụ lục 1 và 2 (kèm theo) có nhập khẩu tại đơn vị để làm rõ thông tin mô tả hàng hóa thực tế nhập khẩu và thực hiện phân loại mã số, áp dụng mức thuế thu đủ thuế và xử lý vi phạm theo quy định (nếu có).

2.3 Về việc thực hiện các Thông báo kết quả phân loại: tiếp tục rà soát việc thực hiện các công việc tiếp theo khi nhận được Thông báo phân loại hàng hóa của Tổng cục Hải quan, các Thông báo phân tích kèm mã số hàng hóa (của Cục kiểm định Hải quan và các Chi cục trực thuộc) đúng quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015, công văn số 2119/TCHQ ngày 30/03/2017 của TCHQ (xử lý trên hệ thống Vnaccs; MHS; xác định, thu đủ thuế, xử lý vi phạm theo quy định (nếu có)...).

2.4 Xem xét xử lý trách nhiệm các cá nhân liên quan tại đơn vị đã để xảy ra các sai phạm như trên theo hướng dẫn tại công văn số 2119/TCHQ-TXNK ngày

30/3/2017 của Tổng cục Hải quan. Đồng thời chấn chỉnh ngay các bộ phận liên quan không để tình trạng sai sót trên tiếp tục tái diễn.

2.5 Báo cáo kết quả thực hiện các yêu cầu trên về Tổng cục Hải quan (Cục Thuế XNK) trước ngày 30/9/2017.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết và thực hiện./. *Nguyễn Dương Thái*

Noi nhận: *W*

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, TXNK-Nguyệt(3b). *SN*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái